

Số: /SKHCN-TĐC

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

V/v phối hợp báo cáo sơ kết Đề án 996
giai đoạn từ năm 2018 – 2025 theo
Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày
10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN tỉnh;
- Các hội, hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức CT – XH.

Thực hiện Văn bản số 2199/UBND-KGVX ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ); Văn bản số 1325/UBND-KGVX ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về việc triển khai Văn bản số 855/BKHCN-UBTCĐLCL ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc tập trung triển khai mục tiêu, nhiệm vụ và tổ chức sơ kết Đề án 996 giai đoạn đến năm 2025.

Để có cơ sở tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (cũ); Kế hoạch số 3144/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh Kon Tum (cũ) và chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 855/BKHCN-TĐC ngày 15/4/2025 báo cáo theo Đề cương đính kèm Công văn này và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ (địa chỉ số 118 Hùng Vương, Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi) **trước ngày 15/8/2025**.

Hồ sơ gửi kèm:

(1) *Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";*

(2) *Kế hoạch số 3144/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh Kon Tum "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

(3) *Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (cũ) Thực hiện Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

(4) Văn bản số 855/BKHCN-TĐC ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc tập trung triển khai mục tiêu, nhiệm vụ và tổ chức sơ kết Đề án 996 giai đoạn đến 2025.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD (Thoan);
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Thoan

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO SƠ KẾT
QUYẾT ĐỊNH SỐ 996/QĐ-TTĐ NGÀY 10 THÁNG 8 NĂM 2018
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Văn bản số ... /SKHCN-TĐC ngày ... tháng ... năm 2025
của Sở Khoa học và Công nghệ)*

I. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Đề án 996 từ năm 2018 - 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

- a) Về xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai kế hoạch thực hiện Đề án 996.....;
- b) Về xây dựng văn bản quản lý, điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ:
- c) Về lồng ghép các nhiệm vụ trong các nhiệm vụ, đề án, chương trình khác tại Bộ, địa phương (nếu có):;

2. Kết quả thực hiện theo từng nhóm, nhiệm vụ, giải pháp thuộc Đề án 996 từ năm 2018 - 2025

2.1. Đổi mới, sửa đổi chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp, nêu rõ:

- a) Về xây dựng, ban hành bổ sung chính sách tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động đo lường; thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường:;
- b) Về thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường:;

2.2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường tại địa phương:

- a) Về công tác đầu tư, xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật đo lường đáp ứng yêu cầu của Bộ, địa phương:;
- b) Về phát triển mạng lưới các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường:;
- c) Về tăng cường công tác nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng về khoa học công nghệ đo lường:;
- d) Về bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường:;
- đ) Về nghiên cứu phát triển, thương mại hóa chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo:;

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường:

a) Tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường (phổ biến, hướng dẫn văn bản quản lý, hội nghị, hội thảo):

b) Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, rà soát:

2.4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa:

a) Tình hình, kết quả triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo Quyết định số 510/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành “Hướng dẫn và triển khai Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp” tại tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường thuộc Sở/Chi cục TCDLCL, doanh nghiệp tại địa phương (kèm theo danh sách tổ chức đã được địa phương tiếp nhận Chương trình đảm bảo đo lường nếu có):

b) Triển khai hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo cho các doanh nghiệp để hỗ trợ việc triển khai và duy trì đảm bảo đo lường: ...
.....

c) Về hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất theo quy định pháp luật hiện hành:

2.5. Công tác truyền thông thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường:

a) Về công tác tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ Đề án 996 tại các hội nghị, hội thảo:

b) Về đưa tin, viết bài tuyên truyền về Đề án 996 trên các phương tiện thông tin, truyền thông: ...

2. Định lượng kết quả lũy kế đạt được từ năm 2018- 2025

TT	Nội dung	Kế hoạch đến năm 2025	Kết quả đến năm 2025	Tỷ lệ đạt được so với kế hoạch
I. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường				
1	Đầu tư chuẩn đo lường, phương tiện đo sử dụng trong kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo			
	Số chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo			

2	được nghiên cứu, sản xuất, thương mại hóa			
3	Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cơ bản, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ về đo lường			
4	Số cán bộ, nhân viên đã tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường (kiểm định viên, kiểm tra nhà nước...)			
<i>II. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa</i>				
5	Số doanh nghiệp đã được cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo			
6	Số phương tiện đo, chuẩn đo lường được kiểm định, hiệu chuẩn cho doanh nghiệp			
7	Số người tham dự các khóa đào tạo xây dựng và áp dụng Chương trình bảo đảm đo lường			